

Số: **989**/QĐ-BNV

Hà Nội, ngày **23** tháng 11 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

V/v phê duyệt Kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2021 của Bộ Nội vụ

BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ

Căn cứ Điều 36 Luật Thanh tra ngày 15 tháng 11 năm 2010; khoản 2 Điều 25 Nghị định số 90/2012/NĐ-CP ngày 05 tháng 11 năm 2012 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động thanh tra ngành Nội vụ;

Căn cứ Nghị định số 34/2017/NĐ-CP ngày 03 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ;

*Theo đề nghị của Chánh Thanh tra Bộ tại Tờ trình số **132**/TTr-TTBNV ngày **16** tháng 11 năm 2020.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2021 của Bộ Nội vụ.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, Trưởng ban Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương, Trưởng ban Ban Tôn giáo Chính phủ và Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Các cơ quan, tổ chức là đối tượng thanh tra, kiểm tra năm 2021 của Bộ Nội vụ;
- Sở Nội vụ các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Thanh tra Chính phủ: Vụ KHTH, Vụ II, Cục IV;
- Bộ trưởng, các Thứ trưởng Bộ Nội vụ;
- Công Thông tin điện tử Bộ Nội vụ (để thông báo);
- Lưu: VT, TT(25b).

BỘ TRƯỞNG



Lê Vĩnh Tân

KẾ HOẠCH

Thanh tra, kiểm tra năm 2021 của Bộ Nội vụ
(*Phê duyệt kèm theo Quyết định số 989/QĐ-BNV*
ngày 13 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ)

Căn cứ Luật Thanh tra ngày 15 tháng 11 năm 2010 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Nghị định số 90/2012/NĐ-CP ngày 05 tháng 11 năm 2012 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động thanh tra ngành Nội vụ;

Căn cứ Nghị định số 34/2017/NĐ-CP ngày 03 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ;

Căn cứ Thông tư số 01/2014/TT-TTCP ngày 23 tháng 4 năm 2014 của Thanh tra Chính phủ quy định việc xây dựng, phê duyệt định hướng chương trình thanh tra, kế hoạch thanh tra;

Căn cứ Công văn số 1792/TTCP-KHTH ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Thanh tra Chính phủ hướng dẫn xây dựng Kế hoạch thanh tra năm 2021;

Kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2021 của Bộ Nội vụ như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích: Hoạt động thanh tra nhằm phát hiện sơ hở trong cơ chế quản lý, chính sách, pháp luật đề kiến nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền biện pháp khắc phục; phòng ngừa, phát hiện và xử lý hành vi vi phạm pháp luật; giúp cơ quan, tổ chức, cá nhân thực hiện đúng quy định của pháp luật; phát huy nhân tố tích cực; góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ; bảo vệ lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân.

2. Yêu cầu: Triển khai có hiệu quả các quy định của pháp luật về thanh tra, gắn với việc tham mưu giúp Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ. Hoạt động thanh tra vừa bảo đảm có trọng tâm, trọng điểm, vừa bám sát, đáp ứng được yêu cầu quản lý nhà nước của ngành Nội vụ; tăng cường quản lý nhà nước về công tác thanh tra. Hoạt động thanh tra tập trung vào các lĩnh vực dễ phát sinh tiêu cực, tham nhũng, đồng thời chú trọng việc thực hiện có hiệu quả các kiến nghị, kết luận, quyết định xử lý sau thanh tra.

II. NỘI DUNG THANH TRA, KIỂM TRA

1. Thanh tra Bộ chủ trì tiến hành thanh tra hành chính và các cuộc thanh tra chuyên ngành, cụ thể như sau:

a) Quý I năm 2021

- Thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý biên chế công chức, số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập; tuyển

dụng công chức, viên chức; bổ nhiệm công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý và bổ nhiệm viên chức quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ.

- Thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý biên chế công chức; tuyển dụng công chức; xét chuyển cán bộ, công chức cấp xã thành công chức từ cấp huyện trở lên; bổ nhiệm công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý; số lượng cấp phó; việc ký hợp đồng lao động làm công tác chuyên môn, nghiệp vụ trong cơ quan hành chính nhà nước của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam và việc thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý số lượng người làm việc; tuyển dụng viên chức; bổ nhiệm viên chức quản lý; số lượng cấp phó trong đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam.

- Thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý biên chế công chức; tuyển dụng công chức; xét chuyển cán bộ, công chức cấp xã thành công chức từ cấp huyện trở lên; bổ nhiệm công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý; số lượng cấp phó; việc ký hợp đồng lao động làm công tác chuyên môn, nghiệp vụ trong cơ quan hành chính nhà nước của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang và việc thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý số lượng người làm việc; tuyển dụng viên chức; bổ nhiệm viên chức quản lý; số lượng cấp phó trong đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang.

b) Quý II năm 2021

- Thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý biên chế công chức; tuyển dụng công chức; bổ nhiệm công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

- Thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý biên chế công chức, tuyển dụng công chức; bổ nhiệm công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý biên chế công chức; tuyển dụng công chức; xét chuyển cán bộ, công chức cấp xã thành công chức từ cấp huyện trở lên; bổ nhiệm công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý; số lượng cấp phó; việc ký hợp đồng lao động làm công tác chuyên môn, nghiệp vụ trong cơ quan hành chính nhà nước của Ủy ban nhân dân tỉnh Nam Định và việc thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý số lượng người làm việc; tuyển dụng viên chức; bổ nhiệm viên chức quản lý; số lượng cấp phó trong đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Nam Định.

- Thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý biên chế công chức; tuyển dụng công chức; xét chuyển cán bộ, công chức cấp xã thành công chức từ cấp huyện trở lên; bổ nhiệm công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý; số lượng cấp phó; việc ký hợp đồng lao động làm công tác chuyên môn, nghiệp vụ trong cơ quan hành chính nhà nước của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi và việc thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý số lượng người làm việc; tuyển dụng viên chức; bổ nhiệm viên chức quản lý; số lượng cấp phó trong đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

- Thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý biên chế công chức; tuyển dụng công chức; xét chuyển cán bộ, công chức cấp xã thành công chức từ cấp huyện trở lên; bổ nhiệm công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản

lý; số lượng cấp phó; việc ký hợp đồng lao động làm công tác chuyên môn, nghiệp vụ trong cơ quan hành chính nhà nước của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh và việc thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý số lượng người làm việc; tuyển dụng viên chức; bổ nhiệm viên chức quản lý; số lượng cấp phó trong đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh.

- Thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý biên chế công chức; tuyển dụng công chức; xét chuyển cán bộ, công chức cấp xã thành công chức từ cấp huyện trở lên; bổ nhiệm công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý; số lượng cấp phó; việc ký hợp đồng lao động làm công tác chuyên môn, nghiệp vụ trong cơ quan hành chính nhà nước của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh và việc thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý số lượng người làm việc; tuyển dụng viên chức; bổ nhiệm viên chức quản lý; số lượng cấp phó trong đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh.

c) Quý III năm 2021

- Thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý biên chế công chức; tuyển dụng công chức; bổ nhiệm công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý và việc ký hợp đồng lao động làm công tác chuyên môn, nghiệp vụ của Tổng cục Hải quan trực thuộc Bộ Tài chính.

- Thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý biên chế công chức; tuyển dụng công chức; xét chuyển cán bộ, công chức cấp xã thành công chức từ cấp huyện trở lên; bổ nhiệm công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý; số lượng cấp phó; việc ký hợp đồng lao động làm công tác chuyên môn, nghiệp vụ trong cơ quan hành chính nhà nước của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội và việc thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý số lượng người làm việc; tuyển dụng viên chức; bổ nhiệm viên chức quản lý; số lượng cấp phó trong đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.

- Thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý biên chế công chức; tuyển dụng công chức; xét chuyển cán bộ, công chức cấp xã thành công chức từ cấp huyện trở lên; bổ nhiệm công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý; số lượng cấp phó; việc ký hợp đồng lao động làm công tác chuyên môn, nghiệp vụ trong cơ quan hành chính nhà nước của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế và việc thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý số lượng người làm việc; tuyển dụng viên chức; bổ nhiệm viên chức quản lý; số lượng cấp phó trong đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.

d) Quý IV năm 2021

- Thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý số lượng người làm việc; tuyển dụng viên chức; bổ nhiệm viên chức quản lý; việc ký hợp đồng lao động làm công tác chuyên môn, nghiệp vụ; nghỉ hưu và kéo dài thời gian công tác thuộc thẩm quyền của Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý biên chế công chức; tuyển dụng công chức; xét chuyển cán bộ, công chức cấp xã thành công chức từ cấp huyện trở lên; bổ nhiệm công chức lãnh đạo, quản lý; số lượng cấp phó; việc ký hợp đồng lao động làm công tác chuyên môn, nghiệp vụ trong

cơ quan hành chính nhà nước của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên và việc thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý số lượng người làm việc; tuyển dụng viên chức; bổ nhiệm viên chức quản lý; số lượng cấp phó trong đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên.

- Thanh tra việc thực hiện quy định của pháp luật về công tác phòng, chống tham nhũng của Ban Tôn giáo Chính phủ.

2. Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương chủ trì tiến hành các cuộc thanh tra chuyên ngành về công tác thi đua, khen thưởng, cụ thể như sau:

a) Quý I năm 2021

Thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về công tác thi đua, khen thưởng của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang.

b) Quý II năm 2021

- Thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về công tác thi đua, khen thưởng của Bộ Quốc Phòng.

- Thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về công tác thi đua, khen thưởng của Ủy ban nhân dân tỉnh Long An.

c) Quý III năm 2021

- Thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về công tác thi đua, khen thưởng của Bộ Tài chính.

- Thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về công tác thi đua, khen thưởng của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định.

d) Quý IV năm 2021

- Thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về công tác thi đua, khen thưởng của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh.

3. Ban Tôn giáo Chính phủ chủ trì tiến hành các cuộc thanh tra việc thực hiện kết luận thanh tra về công tác tín ngưỡng, tôn giáo, cụ thể như sau:

a) Quý I năm 2021

Thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về công tác tín ngưỡng, tôn giáo của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc.

b) Quý II năm 2021

Thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về công tác tín ngưỡng, tôn giáo của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai.

c) Quý III năm 2021

- Thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về công tác tín ngưỡng, tôn giáo của Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre.

- Thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về công tác tín ngưỡng, tôn giáo của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình.

d) Quý IV năm 2021

Thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về công tác tín ngưỡng, tôn giáo của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ.

III. THẨM QUYỀN KÝ QUYẾT ĐỊNH, KẾT LUẬN THANH TRA; QUYẾT ĐỊNH, THÔNG BÁO KẾT QUẢ KIỂM TRA

1. Chánh Thanh tra Bộ ký quyết định và kết luận thanh tra đối với các cuộc thanh tra tại khoản 1 Mục II Kế hoạch này.

2. Trưởng ban Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương ký quyết định và kết luận thanh tra đối với các cuộc thanh tra tại khoản 2 Mục II Kế hoạch này.

3. Trưởng ban Ban Tôn giáo Chính phủ ký quyết định và kết luận thanh tra; quyết định và thông báo kết quả kiểm tra đối với các cuộc thanh tra, kiểm tra tại khoản 3 Mục II Kế hoạch này.

4. Đối với những vụ việc phức tạp liên quan đến trách nhiệm quản lý của nhiều cơ quan, tổ chức, nhiều cấp, nhiều ngành thì Chánh Thanh tra Bộ, Trưởng ban Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương, Trưởng ban Ban Tôn giáo Chính phủ trình Bộ trưởng Bộ Nội vụ ký quyết định và kết luận thanh tra; quyết định và thông báo kết quả kiểm tra.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với các cuộc thanh tra thuộc thẩm quyền, Chánh Thanh tra Bộ, Trưởng ban Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương, Trưởng ban Ban Tôn giáo Chính phủ thực hiện việc giám sát hoạt động của Đoàn thanh tra theo quy định.

Đối với cuộc Thanh tra do Thanh tra Bộ thực hiện, Chánh Thanh tra Bộ chỉ đạo việc tổ chức công bố quyết định thanh tra; làm việc với lãnh đạo cơ quan, tổ chức là đối tượng thanh tra về kết quả thanh tra khi kết thúc thanh tra trực tiếp; chỉ đạo xây dựng Kết luận thanh tra và gửi lấy ý kiến tham gia của đối tượng thanh tra, trình Thủ trưởng phụ trách Thanh tra Bộ xem xét cho ý kiến trước khi ký ban hành; tổ chức việc công bố kết luận thanh tra. Trường hợp cần thiết có thể ủy quyền cho Trưởng đoàn thanh tra công bố kết luận thanh tra.

2. Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức thuộc, trực thuộc Bộ Nội vụ có trách nhiệm cử công chức tham gia các Đoàn thanh tra, kiểm tra theo đề nghị của Thanh tra Bộ.

3. Văn phòng Bộ Nội vụ bố trí phương tiện đi lại, phương tiện làm việc, kinh phí hoạt động và các điều kiện đảm bảo cho hoạt động thanh tra, kiểm tra theo quy định./.